

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ
Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 665 /BC-HĐQTCSVN

TP.HCM, ngày 29 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần
- Địa chỉ trụ sở chính: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 39325234 ; Fax: 028 39327341; Email: vrg@rubbergroup.vn
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: GVR
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	74/BB-ĐHĐCĐCSVN	29/03/2024	Biên bản Họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP
02	75/NQ-ĐHĐCĐCSVN	29/03/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
03	146/BB-ĐHĐCĐCSVN	17/06/2024	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP
04	147/NQ-ĐHĐCĐCSVN	17/06/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV.HĐQT độc lập, TV.HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Công Kha	Chủ tịch HĐQT	12/01/2022	
2	Ông Lê Thanh Hưng	TV.HĐQT	13/01/2022	
3	Ông Trần Ngọc Thuận	TV.HĐQT không ĐH	22/05/2018	Ngày 28/6/2024 HĐQT đã thông qua việc tiếp nhận đơn từ nhiệm
4	Ông Huỳnh Văn Bảo	TV.HĐQT không ĐH	22/05/2018	29/03/2024
5	Ông Hà Văn Khương	TV.HĐQT không ĐH	22/05/2018	
6	Ông Phạm Văn Thành	TV.HĐQT không ĐH	22/05/2018	29/03/2024
7	Ông Đỗ Hữu Phước	TV.HĐQT	17/06/2024	
8	Ông Nguyễn Đông Phong	Thành viên độc lập	17/06/2024	
9	Ông Phan Mạnh Hùng	Thành viên độc lập	22/05/2018	29/03/2024
10	Ông Nguyễn Hay	Thành viên độc lập	22/05/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Công Kha	01	100%	
2	Ông Lê Thanh Hưng	01	100%	
3	Ông Trần Ngọc Thuận	01	100%	
4	Ông Hà Văn Khương	01	100%	
5	Ông Nguyễn Hay	01	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị của Tập đoàn, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành trong quá trình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị, tình hình thực tế thị trường và đúng quy định pháp luật. Trong năm 2024, Ban điều hành đã quyết tâm cao trong chỉ đạo và điều hành nên Tập đoàn đã vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch được giao qua các chỉ tiêu chính toàn ngành như bảng sau.

Chỉ tiêu hoạt động SXKD chính 06 tháng đầu năm 2024

(ĐVT: Tỷ VNĐ)

Stt	Chỉ tiêu	06 tháng đầu Năm 2024
1	Tổng doanh thu (thuần)	10.092
2	Lợi nhuận trước thuế	1.909
3	Nộp ngân sách	967

(Ghi chú: Số liệu thực hiện 06 tháng năm 2024 chưa được kiểm toán)

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng năm 2024):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQTCSVN	04/01/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
2	02/NQ-HĐQTCSVN	12/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
3	03/NQ-HĐQTCSVN	12/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
4	04/NQ-HĐQTCSVN	12/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
5	05/NQ-HĐQTCSVN	12/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
6	06/NQ-HĐQTCSVN	12/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
7	07/NQ-HĐQTCSVN	12/01/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
8	08/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
9	09/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
10	10/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
11	11/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
12	12/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	87,5%
13	13/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
14	14/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
15	15/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
16	16/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
17	17/NQ-HĐQTCSVN	22/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
18	18/NQ-HĐQTCSVN	23/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
19	19/NQ-HĐQTCSVN	24/01/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
20	20/NQ-HĐQTCSVN	25/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
21	21/NQ-HĐQTCSVN	25/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
22	22/NQ-HĐQTCSVN	25/01/2024	NQ về tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
23	23/NQ-HĐQTCSVN	26/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
24	24/NQ-HĐQTCSVN	26/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
25	25/NQ-HĐQTCSVN	29/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
26	26/NQ-HĐQTCSVN	30/01/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
27	27/NQ-HĐQTCSVN	02/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
28	28/NQ-HĐQTCSVN	02/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
29	29/NQ-HĐQTCSVN	05/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
30	30/NQ-HĐQTCSVN	05/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
31	31/NQ-HĐQTCSVN	05/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
32	32/NQ-HĐQTCSVN	05/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
33	33/NQ-HĐQTCSVN	06/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
34	34/NQ-HĐQTCSVN	06/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
35	35/NQ-HĐQTCSVN	06/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
36	36/NQ-HĐQTCSVN	07/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
37	37/NQ-HĐQTCSVN	07/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
38	38/NQ-HĐQTCSVN	16/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	87,5%
39	39/NQ-HĐQTCSVN	16/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
40	40/NQ-HĐQTCSVN	16/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
41	41/NQ-HĐQTCSVN	20/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
42	42/NQ-HĐQTCSVN	20/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
43	43/NQ-HĐQTCSVN	22/02/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
44	44/NQ-HĐQTCSVN	26/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
45	45/NQ-HĐQTCSVN	28/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
46	46/NQ-HĐQTCSVN	28/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
47	47/NQ-HĐQTCSVN	29/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
48	48/NQ-HĐQTCSVN	29/02/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
49	49/NQ-HĐQTCSVN	01/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
50	50/NQ-HĐQTCSVN	01/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
51	51/NQ-HĐQTCSVN	01/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
52	52/NQ-HĐQTCSVN	01/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
53	53/NQ-HĐQTCSVN	05/03/2024	NQ về tài liệu chuẩn bị trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2024	100%
54	54/NQ-HĐQTCSVN	05/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
55	55/NQ-HĐQTCSVN	06/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
56	56/NQ-HĐQTCSVN	08/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
57	57/NQ-HĐQTCSVN	08/03/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
58	58/NQ-HĐQTCSVN	11/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
59	59/NQ-HĐQTCSVN	04/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
60	60/NQ-HĐQTCSVN	15/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
61	61/NQ-HĐQTCSVN	18/03/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
62	62/NQ-HĐQTCSVN	18/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	87,5%
63	63/NQ-HĐQTCSVN	19/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
64	64/NQ-HĐQTCSVN	20/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
65	65/NQ-HĐQTCSVN	21/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
66	66/NQ-HĐQTCSVN	22/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
67	67/NQ-HĐQTCSVN	22/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
68	68/NQ-HĐQTCSVN	22/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
69	69/NQ-HĐQTCSVN	25/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
70	70/NQ-HĐQTCSVN	26/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
71	71/NQ-HĐQTCSVN	26/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
72	72/NQ-HĐQTCSVN	27/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
73	73/NQ-HĐQTCSVN	29/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
74	76/NQ-HĐQTCSVN	29/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
75	77/NQ-HĐQTCSVN	29/03/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
76	78/NQ-HĐQTCSVN	29/03/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
77	79/NQ-HĐQTCSVN	02/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
78	80/NQ-HĐQTCSVN	02/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
79	81/NQ-HĐQTCSVN	02/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
80	82/NQ-HĐQTCSVN	02/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
81	83/NQ-HĐQTCSVN	03/04/2024	NQ kỳ họp Quý I năm 2024 của HĐQT	100%
82	84/NQ-HĐQTCSVN	04/04/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
83	85/NQ-HĐQTCSVN	08/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
84	86/NQ-HĐQTCSVN	08/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
85	87/NQ-HĐQTCSVN	10/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
86	88/NQ-HĐQTCSVN	10/04/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
87	89/NQ-HĐQTCSVN	10/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
88	90/NQ-HĐQTCSVN	11/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
89	91/NQ-HĐQTCSVN	11/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
90	92/NQ-HĐQTCSVN	12/04/2024	NQ về gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
91	93/NQ-HĐQTCSVN	12/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
92	94/NQ-HĐQTCSVN	16/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
93	95/NQ-HĐQTCSVN	16/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
94	96/NQ-HĐQTCSVN	16/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
95	97/NQ-HĐQTCSVN	16/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
96	98/NQ-HĐQTCSVN	17/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
97	99/NQ-HĐQTCSVN	17/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
98	100/NQ-HĐQTCSVN	19/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
99	101/NQ-HĐQTCSVN	19/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
100	102/NQ-HĐQTCSVN	19/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
101	103/NQ-HĐQTCSVN	23/04/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
102	104/NQ-HĐQTCSVN	24/04/2024	NQ về thời gian và hình thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024	100%
103	105/NQ-HĐQTCSVN	24/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
104	106/NQ-HĐQTCSVN	26/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
105	107/NQ-HĐQTCSVN	26/04/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
106	108/NQ-HĐQTCSVN	02/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
107	109/NQ-HĐQTCSVN	03/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
108	110/NQ-HĐQTCSVN	03/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
109	111/NQ-HĐQTCSVN	04/05/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
110	112/NQ-HĐQTCSVN	04/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
111	113/NQ-HĐQTCSVN	04/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
112	114/NQ-HĐQTCSVN	06/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
113	115/NQ-HĐQTCSVN	06/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
114	116/NQ-HĐQTCSVN	07/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
115	117/NQ-HĐQTCSVN	07/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
116	118/NQ-HĐQTCSVN	07/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
117	119/NQ-HĐQTCSVN	07/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
118	120/NQ-HĐQTCSVN	07/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
119	121/NQ-HĐQTCSVN	10/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
120	122/NQ-HĐQTCSVN	10/05/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
121	123/NQ-HĐQTCSVN	14/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
122	124/NQ-HĐQTCSVN	14/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
123	125/NQ-HĐQTCSVN	15/05/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
124	126/NQ-HĐQTCSVN	15/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
125	127/NQ-HĐQTCSVN	17/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
126	128/NQ-HĐQTCSVN	22/05/2024	NQ về tài liệu chuẩn bị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
127	129/NQ-HĐQTCSVN	22/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
128	130/NQ-HĐQTCSVN	23/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
129	131/NQ-HĐQTCSVN	27/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
130	132/NQ-HĐQTCSVN	27/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
131	133/NQ-HĐQTCSVN	29/05/2024	NQ về công tác cán bộ	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
132	134/NQ-HĐQTCSVN	29/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
133	135/NQ-HĐQTCSVN	30/05/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
134	136/NQ-HĐQTCSVN	04/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
135	137/NQ-HĐQTCSVN	04/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
136	138/NQ-HĐQTCSVN	04/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
137	139/NQ-HĐQTCSVN	04/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
138	140/NQ-HĐQTCSVN	05/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
139	141/NQ-HĐQTCSVN	06/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	80%
140	142/NQ-HĐQTCSVN	14/06/2024	NQ về công tác cán bộ	100%
141	143/NQ-HĐQTCSVN	14/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
142	144/NQ-HĐQTCSVN	14/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
143	145/NQ-HĐQTCSVN	14/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
144	148/NQ-HĐQTCSVN	18/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	80%
145	149/NQ-HĐQTCSVN	18/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
146	150/NQ-HĐQTCSVN	19/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
147	151/NQ-HĐQTCSVN	19/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
148	152/NQ-HĐQTCSVN	20/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
149	153/NQ-HĐQTCSVN	21/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
150	154/NQ-HĐQTCSVN	24/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
151	155/NQ-HĐQTCSVN	24/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
152	156/NQ-HĐQTCSVN	24/06/2024	NQ về công tác cán bộ	85,71%
153	157/NQ-HĐQTCSVN	25/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
154	158/NQ-HĐQTCSVN	25/06/2024	NQ về công tác cán bộ	85,71%
155	159/NQ-HĐQTCSVN	27/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
156	160/NQ-HĐQTCSVN	27/06/2024	NQ về công tác cán bộ	85,71%
157	161/NQ-HĐQTCSVN	27/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	100%
158	162/NQ-HĐQTCSVN	28/06/2024	NQ về công tác SXKD – Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	85,71%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Danh sách Ban kiểm soát Tập đoàn từ ngày 01/01/2024 đến 16/6/2024 như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đỗ Khắc Thăng	Trưởng Ban	22/05/2018	Thạc sĩ QTKD
2	Ông Võ Văn Tuấn	Thành viên	12/01/2022	Thạc sĩ Nông nghiệp
3	Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên	12/01/2022	Kỹ sư Xây dựng

Ngày 17/6/2024, Tập đoàn đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 qua đó miễn nhiệm KSV đối với Ông Đỗ Khắc Thăng để nghỉ hưu theo chế độ. Đại hội đã bầu bổ sung KSV nhiệm kỳ năm 2021-2026 đối với Ông Phạm Văn Hoi Em.

Cùng ngày Ban kiểm soát Tập đoàn đã họp và bầu Ông Phạm Văn Hoi Em làm Trưởng Ban kiểm soát Tập đoàn nhiệm kỳ năm 2021-2026.

Theo đó, danh sách Ban kiểm soát Tập đoàn từ ngày 17/6/2024 như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Văn Hoi Em	Trưởng Ban	17/06/2024	Cử nhân kinh tế; Chứng chỉ Kiểm toán viên (CPA)
2	Ông Võ Văn Tuấn	Thành viên	12/01/2022	Thạc sĩ Nông nghiệp
3	Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên	12/01/2022	Kỹ sư Xây dựng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Văn Hồi Em	1/1	100%	100%	Bổ nhiệm từ 17/6/2024
2	Ông Đỗ Khắc Thăng	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm từ 17/6/2024
3	Ông Võ Văn Tuấn	2/2	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Minh Đức	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành:

- Quá trình giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn trong 6 tháng đầu năm năm 2024, Ban Kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị luôn tuân thủ đầy đủ các quy định trong chỉ đạo, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định. Trong các phiên họp Hội đồng Quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng Quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 29/03/2024 và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 vào ngày 17/6/2024 theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn và các quy định của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp theo quy định để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các công tác sau cổ phần hóa, quyết liệt và kịp thời; Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy định của pháp luật.

Tập đoàn đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện hoạt động của Ban. Ban Kiểm soát

tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp của Ban lãnh đạo Tập đoàn, đã đưa ra các ý kiến đối với các chủ trương, quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo các chủ trương quyết định được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Tập đoàn. Ban Kiểm soát đã có ý kiến nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS: ngoài những nội dung trên, trong 6 tháng đầu năm 2024 Ban kiểm soát Tập đoàn thực hiện các nội dung chính, như sau:

- Giám sát việc xây dựng và giao kế hoạch năm 2024 của Tập đoàn và các đơn vị; Thẩm định báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Công ty mẹ Tập đoàn năm 2023; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 để trình ĐHCĐ năm 2024; Thẩm định Báo cáo hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn trình ĐHCĐ năm 2024; Giám sát công tác tổ chức Đại hội cổ đông bất thường, thường niên năm 2024 của Công ty mẹ - Tập đoàn.

- Kiểm tra một số hoạt động SXKD tại một số đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn; Việc thực hiện chiến lược phát triển Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam - CTCP đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển đến hết năm 2025 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam - CTCP.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên BDH
1	Ông Lê Thanh Hưng	1966	Thạc sĩ kinh tế nông nghiệp	13/01/2022
2	Ông Trần Thanh Phụng	1968	Cử nhân kinh tế Thạc sĩ QTKD	18/02/2020
3	Ông Trương Minh Trung	1968	Cử nhân cơ khí nông nghiệp Thạc sĩ QTKD	01/6/2018
4	Ông Phạm Hải Dương	1966	Thạc sĩ Nông nghiệp	08/9/2023
5	Ông Đỗ Hữu Phước	1968	Thạc sĩ – Kỹ thuật	01/6/2022
6	Ông Lê Đình Bửu Trí	1970	Thạc sĩ – Tài chính và Thương mại quốc tế	01/6/2022
7	Ông Huỳnh Kim Nhựt	1973	Thạc sĩ – Kinh tế	01/6/2022

V. Kế toán trưởng

Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Phạm Văn Hồi Em	1975	Cử nhân kinh tế Chứng chỉ kiểm toán viên	Bổ nhiệm: 01/01/2019; Thôi giữ chức vụ ngày 17/06/2024
Bà Lưu Thị Tố Như	1980	Cử nhân tài chính ngân hàng	Bổ nhiệm là phụ trách kế toán: 17/06/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Công Kha		Chủ tịch HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018			Người nội bộ
2	Lê Thanh Hưng		TV HĐQT Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	18/02/2020			Người nội bộ
3	Trần Ngọc Thuận		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018			Người nội bộ (ngày 28/6/2024 HĐQT đã thông qua việc tiếp nhận đơn từ nhiệm)
4	Huỳnh Văn Bảo		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018	29/3/2024	Thôi giữ chức vụ	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Phạm Văn Thành		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018	29/3/2024	Thời giữ chức vụ	Người nội bộ
6	Hà Văn Khương		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018			Người nội bộ
7	Đỗ Hữu Phước		TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2022			Người nội bộ
8	Phan Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018	29/3/2024	Thời giữ chức vụ	Người nội bộ
9	Nguyễn Đông Phong		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	17/06/2024			Người nội bộ
10	Nguyễn Hay		Thành viên HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018			Người nội bộ
11	Đỗ Khắc Thăng		Trưởng Ban kiểm soát		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018	17/6/2024	Thời giữ chức vụ	Người nội bộ
12	Võ Văn Tuấn		Kiểm soát viên		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	12/01/2022			Người nội bộ
13	Nguyễn Minh Đức		Kiểm soát viên		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	12/01/2022			Người nội bộ
14	Trương Minh Trung		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2018			Người nội bộ
15	Trần Thanh Phụng		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	18/02/2020			Người nội bộ
16	Lê Đình Bửu Trí		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2022			Người nội bộ
17	Huỳnh Kim Nhật		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/6/2022			Người nội bộ
18	Phạm Hải Dương		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	08/9/2023			Người nội bộ
19	Phạm Văn Hồi Em		Trưởng Ban KS Người được UQ CBTT		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	01/01/2019			Người nội bộ
20	Hoàng Đôn Huân		Người phụ trách Quản trị Tập đoàn		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	20/9/2023			Người nội bộ
21	Lưu Thị Tố Như		Phụ trách kế toán Tập đoàn		177 Hai Bà Trưng, Q3, TP.HCM	17/06/2024			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH * ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
22	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp				Số 6 Bà Huyện Thanh Quan, Ba Đình, Hà Nội	15/11/2018			Cổ đông trên 10%
23	Danh sách công ty con								Công ty con
23.1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai				Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	01/06/2018			Công ty con
23.2	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long				Quốc lộ 13, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.3	Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng				Thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.4	Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh				Khu phố Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.5	Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng				Xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.6	Công ty TNHH MTV Cao su Krông Buk				Xã Ea Hồ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2018			Công ty con
23.7	Công ty TNHH MTV Cao su Eah Leo				499 đường Giải Phóng, thị trấn Ea Đrăng, huyện EaH'leo, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2018			Công ty con
23.8	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông				Xã Ia Drăng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con
23.9	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê				420 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con
23.10	Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum				258 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/06/2018			Công ty con
23.11	Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang				536 Nguyễn Huệ, thị trấn Đắk Đoa, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.12	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh				01 Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Phú Hoà, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con
23.13	Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam				Quốc lộ 1 A, xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	01/06/2018			Công ty con
23.14	Công ty TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam				Huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam	01/06/2018			Công ty con
23.15	Công ty TNHH MTV Cao su Hà Tĩnh				Km22, QL 15A, xã Hà Linh, huyện Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	01/06/2018			Công ty con
23.16	Công ty TNHH MTV Cao su Hương Khê - Hà Tĩnh				Xóm 12 xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	01/06/2018			Công ty con
23.17	Công ty TNHH MTV Cao su Thanh Hóa				Đường Lý Nam Đế, khu đô thị mới Đông Hưng, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá	01/06/2018			Công ty con
23.18	Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Trị				264 đường Hùng Vương, Phường Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	01/06/2018			Công ty con
23.19	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Thuận				Thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	01/06/2018			Công ty con
23.20	Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi				Xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	01/06/2018			Công ty con
23.21	Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam				236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.22	Trung tâm Y tế Cao su				410 Trường Chinh, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.23	Tạp chí Cao su Việt Nam				236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.24	Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su				1428 Phú Riêng Đò, Thị xã Đồng Xoài, Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.25	Công ty Cổ phần Thủy điện Geruco Sông Côn				Thôn Ngật, xã Jơ Ngây, huyện Đồng Giang, tỉnh Quảng Nam	01/06/2018			Công ty con
23.26	Công ty Cổ phần VRG Bảo Lộc				263 Hoàng Văn Thụ, Phường 1, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	01/06/2018			Công ty con
23.27	Công ty Cổ phần VRG Đắk Nông				Phường Nghĩa Thành, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	01/06/2018			Công ty con
23.28	Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su				64 Trương Định, Phường 7, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.29	Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi Sao Geru				1/1 Tân Kỳ Tân Quý, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.30	Công ty Cổ phần gỗ MDF VRG Quảng Trị				KCN Nam Đông Hà, phường Đông Lương, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	01/06/2018			Công ty con
23.31	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa				Huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.32	Công ty Cổ phần Cao su Việt Lào				207 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.33	Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình				Áp 7, xã Hòa Bình, h. Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/06/2018			Công ty con
23.34	Công ty Cổ phần Cao su Hàng Gòn				Xã Hàng Gòn, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	01/06/2018			Công ty con
23.35	Công ty Cổ phần Quasa Geruco				D21, TTTM Đông Nam Á, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hóa, Tỉnh Quảng Trị	01/06/2018			Công ty con
23.36	Công ty Cổ phần TM Dịch vụ & Du lịch Cao su				Đại lộ Hoà Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.37	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên				Phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.38	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Thuận An				Đại lộ Bình Dương, xã Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.39	Công ty Cổ phần Gỗ Dầu Tiếng				Khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.40	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Khách sạn Hưng Yên				Số nhà 611, đường Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/06/2018			Công ty con
23.41	Công ty Cổ phần Cơ khí Cao Su				Số 12, Đường HT25, Khu phố 2, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.42	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú				Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.43	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh				Quốc lộ 22B, xã Hiệp Thành, huyện Gò Dầu, Tây Ninh	01/06/2018			Công ty con
23.44	Công ty Cổ phần Cao su Sơn La				Tổ 11, Phường Chiềng Lề, TP Sơn La, Tỉnh Sơn La	01/06/2018			Công ty con
23.45	Công ty Cổ phần Cao Su Điện Biên				Đội 19, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, T. Điện Biên	01/06/2018			Công ty con
23.46	Công ty Cổ phần Cao Su Lai Châu				Tổ 5, phường Đoàn kết, thị xã Lai Châu, T. Lai Châu	01/06/2018			Công ty con
23.47	Công ty Cổ phần Cao su Sa Thầy				308E Phan Đình Phùng, Phường Ngô Mây, TP. Kon Tum, T. Kon Tum	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.48	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cao su Nghệ An				Số 17, đường Phan Đăng Lưu, Phường Trường Thi, TP. Vinh, T. Nghệ An	01/06/2018			Công ty con
23.49	Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên Kampongthom				Tổ 8, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	01/06/2018			Công ty con
23.50	Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa				Huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/06/2018			Công ty con
23.51	Công ty Cổ phần Cao su Phú Riềng Kratie				Thôn Phú Nguyên, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.52	Công ty Cổ phần VRG Phú Yên				Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	01/06/2018			Công ty con
23.53	Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên				Huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	01/06/2018			Công ty con
23.54	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Dầu Giây				Km 2, tỉnh lộ 769, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	01/06/2018			Công ty con
23.55	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Long Khánh				Khu công nghiệp Long Khánh, xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	01/06/2018			Công ty con
23.56	Công ty Cổ phần Cao su Hà Giang				Nhóm 4, Tổ 9, Thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	01/06/2018			Công ty con
23.57	Công ty Cổ phần Cao su Trường Phát				Thửa đất số 117, 118, tờ bản đồ số 15, ấp 1, xã Hưng Hoà, huyện Bàu Bàng, Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.58	Công ty Cổ phần Cao Su Đồng Phú Kratie				Ấp Thuận Phú I, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.59	Công ty Cổ phần Cao Su Đồng Nai Kratie				Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.60	Công ty Cổ phần Thủy điện VRG Ngọc Linh				Thị trấn Đắk Glei, huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum	01/06/2018			Công ty con
23.61	Công ty Cổ phần Cao su Kỹ thuật Đồng Phú				Xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.62	Công ty Cổ phần Cao su Bảo Lâm				Xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	01/06/2018			Công ty con
23.63	Công ty Cổ phần Công nghiệp An Điền				Khu Công Nghiệp Rạch Bắp, đường D1, xã An Điền, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.64	Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Kiên Giang				Lô M, đường số 1, KCN Thanh Lộc, xã Thanh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	01/06/2018			Công ty con
23.65	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh				Thôn Phú Nguyên, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.66	Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Gỗ Tây Ninh				Ấp Bến Mương, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, Tây Ninh	01/06/2018			Công ty con
23.67	Công ty Cổ phần Cơ khí Vận tải Cao su Dầu Tiếng				Khu phố 4A thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.68	Công ty Cổ phần Phân bón Thương mại Phú Thịnh				Cụm công nghiệp tiểu thủ công nghiệp Thuận An, xã Thuận An, huyện Đắc Mĩ, tỉnh Đắk Nông	01/06/2018			Công ty con
23.69	Công ty Cổ phần Cao su Lai Châu II				Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	01/06/2018			Công ty con
23.70	Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa Kampong Thom				Quốc lộ 56, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/06/2018			Công ty con
23.71	Công ty Cổ phần Cao su Chư sê Kampong Thom				Số 420 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.72	Công ty Cổ phần Cao su Mang Yang Ratanakiri				Số 536 Nguyễn Huệ, thị trấn Đắk Đoa, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con
23.73	Công ty TNHH Phát triển Cao su Phước Hòa Kampong Thom				Xã Boeung Lavea, huyện Santuk, tỉnh Kampong Thom, Vương quốc Campuchia	01/06/2018			Công ty con
23.74	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú				Khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.75	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long				Ấp 3A, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.76	Công ty Cổ phần Cao su Yên Bái				Thôn 2, xã Tân Thịnh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	01/06/2018			Công ty con
23.77	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Lào Cai				Số nhà 186, đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	01/06/2018			Công ty con
23.78	Công ty Cổ phần Cao su Krông Buk Ratanakiri				Xã Ea Hồ, huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2018			Công ty con
23.79	Công ty Cổ phần Cao su Chư Prông Stung Treng				Xã Ia Drăng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	01/06/2018			Công ty con
23.80	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Kratie				Số 33, Tổ 26, khu phố 2, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.81	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Campuchia				Khu phố 2, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.82	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Cao su Đồng Nai				Đường số 7, KCN Long Khánh, xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.83	Công ty TNHH Phát triển Cao su C.R.C.K				Xã Don Cam Pech, huyện San Dan, Tỉnh Kampong Thom, Vương quốc Campuchia	01/06/2018			Công ty con
23.84	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Tân Bình				Xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.85	Công ty Cổ phần VRG Khải Hoàn				Áp Cầu Sắt, xã Lai Hưng, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương	01/06/2018			Công ty con
23.86	Công ty TNHH Cao su Bolikhamxay Hà Tĩnh				Tỉnh Bolikhamxay, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	01/06/2018			Công ty con
23.87	Công ty TNHH Phát triển Cao su Tây Ninh Siêm Riệp				Xã Trapeang Prasat, huyện Trapeang Prasat, tỉnh Oddar Mean Cheay, Vương quốc Campuchia	01/06/2018			Công ty con
23.88	Công ty TNHH MTV VRG Oudomxay				Tỉnh Oudomxay, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	01/06/2018			Công ty con
23.89	Công ty TNHH VKETI				Tỉnh Kratie, Vương quốc Campuchia	01/06/2018			Công ty con
23.90	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Lai Châu				Khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	01/06/2018			Công ty con
23.91	Công ty TNHH Cao su Ea H'leo BM				Tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia	01/06/2018			Công ty con
23.92	Công ty TNHH Cao su Phước Hòa Đắk Lắk				138 Hùng Vương, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2018			Công ty con
23.93	Công ty Cổ phần Cao su Mường Nhé Điện Biên				Bản Mường Nhé, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	01/06/2018			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
23.94	Công ty TNHH MTV Cao su Qua Van				Tỉnh Salavan, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	01/06/2018			Công ty con
23.95	Công ty Cổ phần Xuất khẩu Cao su VRG Nhật Bản				269A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	01/06/2018			Công ty con
23.96	Công ty Cổ phần Gỗ Lộc Ninh				Đường Điện Biên Phủ, Khu phố Ninh Thuận, TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Bình Phước	01/06/2018			Công ty con
23.97	Công ty TNHH Cao su & Lâm nghiệp Phước Hòa - Đắk Lắk				Thôn 2, Xã Ia Jloi, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2018			Công ty con
23.98	Công ty TNHH Sản xuất Gỗ cao su Kon Tum				Thôn 01, Xã Đăk La, Huyện Đăk Hà, Tỉnh Kon Tum	01/06/2018			Công ty con
23.99	Công ty Cổ phần Thanh phố Nội thất Việt Nam				Tòa nhà U&I, số 158, đường Ngô Gia Tự, Phường Chánh Nghĩa, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương	01/06/2018			Công ty con

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Thực hiện theo Nghị quyết 18/NQ-HĐQTCSVN ngày 23/01/2024 và văn bản 59/HĐQTCSVN-TCKT ngày 23/01/2024 của Hội đồng Quản trị, các giao dịch nêu có sẽ được báo cáo đầy đủ trong ĐHCĐ thường niên qua báo cáo tài chính có kiểm toán.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Thực hiện theo Nghị quyết 06/NQ-HĐQTCSVN ngày 09/01/2023 và văn bản 16/HĐQTCSVN-TCKT ngày 13/01/2023, Nghị quyết 18/NQ-HĐQTCSVN ngày 23/01/2024 và văn bản 59/HĐQTCSVN-TCKT ngày 23/01/2024 của Hội đồng Quản trị, các giao dịch nếu có sẽ được báo cáo đầy đủ trong ĐHCĐ thường niên qua báo cáo tài chính năm 2023 và báo cáo tài chính bán niên 6 tháng đầu năm 2024 có kiểm toán.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Trần Công Kha		Chủ tịch HĐQT		177 Hai Bà Trưng, Q.3, TP. HCM	5.100	0,00013%	
1.1	Hồ Thị Ngoạn					0		
1.2	Kha Quỳnh Anh					0		
1.3	Trần Thị Kiều Oanh					0		
1.4	Lê Văn Nhu					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Nguyễn Anh Thoa					0		
1.6	Trần Nguyễn Anh Quân					0		
1.7	Trần Nguyễn Minh Hạnh					0		
2	Lê Thanh Hưng		TV HĐQT - Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	5.800	0,00015%	
2.1	Võ Thị Liên					0		
2.2	Lê Võ Thúy Tâm					0		
2.3	Lê Võ Minh Trí					0		
2.4	Lê Ngọc Anh					0		
2.5	Lê Thị Tình					0		
2.6	Lê Công Chính					0		
2.7	Đinh Văn Hùng					0		
2.8	Trần Ngọc Sơn					0		
3	Trần Ngọc Thuận		TV HĐQT		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	304.700	0,00762%	Ngày 28/6/2024 HĐQT đã thông qua việc tiếp nhận đơn từ nhiệm
3.1	Trần Chánh Tâm					0		
3.2	Nguyễn Thị Việt					0		
3.3	Nguyễn Thị Thu					0		
3.4	Trần Ngọc Xuân Trang					0		
3.5	Đỗ Lê Bình					0		
3.6	Trần Quốc Bình		BT Đoàn TN			0		
3.7	Trần Ngọc Tuyết					0		
3.8	Trần Thị Kim Thanh					13.200	0,00033%	
3.9	Lê Văn Vui					5.200	0,00013%	
4	Hà Văn Khương		TV HĐQT		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	7.300	0,00018%	
4.1	Lê Thị Thu Chung					0		
4.2	Hà Quỳnh Anh					0		
4.3	Hà Khương Duy					0		
4.4	Hà Thị Hồng Nhung					0		
4.5	Hà Thị Sâm					0		
4.6	Hà Văn Quế					0		
4.7	Hà Văn Phú					0		
4.8	Đào Thị Chuyên					0		
4.9	Lại Thị Ngọc Minh					0		
4.10	Nguyễn Thị Đến					0		
4.11	Nguyễn Hữu Hợp					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Đỗ Hữu Phước		TV HDQT, Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	12.800	0,00032%	
5.1	Đỗ Hữu Hưng					0		
5.2	Nguyễn Thị Mỹ Thu					0		
5.3	Hồ Thị Thanh Phương					0		
5.4	Đỗ Hữu Thiện					0		
5.5	Đỗ Hữu Tâm					0		
5.6	Đỗ Hữu Đồng					0		
5.7	Huỳnh Thị Thủy Nga					0		
5.8	Đỗ Thị Hồng Chi					0		
5.9	Trần Thế Tạo					0		
5.10	Đỗ Thị Lệ Thủy					0		
5.11	Đỗ Hữu Lộc					0		
5.12	Lê Thị Mỹ Châu					0		
5.13	Đỗ Thị Lệ Xuân					0		
5.14	Công ty CP KCN Nam Tân Uyên					0		Chủ tịch HDQT
5.15	Công ty CP Gỗ MDF Dongwha					0		Chủ tịch HDQT
5.16	Công ty CP MDF VRG Kiên Giang					0		Chủ tịch HDQT
5.17	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai					0		Chủ tịch HĐTV
6	Nguyễn Đông Phong		TV HDQT độc lập		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
6.1	Phạm Thị Thu					0		
6.2	Nguyễn Hùng Giang					0		
6.3	Nguyễn Thị Bảo Trân					0		
6.4	Nguyễn Thị Thu Hằng					0		
6.5	Nguyễn Xuân Vũ					0		
6.6	Nguyễn Thị Thu Thủy					0		
6.7	Nguyễn Thị Thu Huyền					0		
6.8	Nguyễn Thị Thu Tâm					0		
6.9	Nguyễn Đông Sơn					0		
6.10	Phạm Thành					0		
6.11	Đại học Kinh tế TP HCM					0		Chủ tịch hội đồng
7	Nguyễn Hay		TV HDQT độc lập		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
7.1	Trần Thị Phước Hạnh					0		
7.2	Nguyễn Trần Phước					0		
7.3	Nguyễn Minh Khoa					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Nguyễn Thị Luân					0		
7.5	Nguyễn Bình					0		
7.6	Nguyễn Thị Đây					0		
7.7	Nguyễn Tài					0		
7.8	Nguyễn Thị Phúc					0		
7.9	Hồ Sỹ Lân					0		
7.10	Lê Ngọc Hùng					0		
7.11	Trần Thị Lài					0		
7.12	Nguyễn Thị Nghi					0		
7.13	Nguyễn Thị Thái					0		
7.14	Nguyễn Thị Hương					0		
7.15	Trần Phước Viên					0		
7.16	Trần Thị Phước Lộc					0		
7.17	Trần Phước An					0		
7.18	Trần Thị Phước Hà					0		
7.19	Trần Thị Phước Mai					0		
7.20	Trần Thị Phước Tuyển					0		
7.21	Trần Phước Hải					0		
7.22	Trần Thị Thu Trang					0		
8	Phạm Văn Hôi Em		Trưởng ban KS/ Người được UQ CBTT		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
8.1	Phạm Văn Do					0		
8.2	Nguyễn Thị Mười					0		
8.3	Phạm Văn Tùng					0		
8.4	Nguyễn Thị Đẹt					0		
8.5	Phạm Thị Tiêm					0		
8.6	Nguyễn Văn Tùng					0		
8.7	Phạm Văn Hôi Anh							
8.8	Đào Thị Bé					0		
8.9	Phạm Văn Đang					0		
8.10	Phạm Thị Đựng					0		
8.11	Phạm Văn Cấn					0		
8.12	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt					0		
8.13	Phạm Thị Tuyết					0		
8.14	Nguyễn Huy Tú					0		
8.15	Hoàng Trọng Dũng					0		
8.16	Tạ Thị Xuân Hương					0		
8.17	Hoàng Thị Xuân Thùy					0		
8.18	Phạm Anh Quân					0		
8.19	Phạm Nhật Linh					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.20	Công ty CP Gỗ MDF VRG Quảng Trị					0		TV HĐQT
8.21	Công ty CP Cao su Chur Sê Kampong Thom					0		TV HĐQT
8.22	Công ty CP MDF VRG Kiên Giang					0		TV HĐQT
9	Võ Văn Tuấn		Kiểm soát viên		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	1.600	0,00004%	
9.1	Võ Văn Máy					0		
9.2	Nguyễn Thị Loan					0		
9.3	Nguyễn Thanh Vân					0		
9.4	Nguyễn Thanh Kiều					0		
9.5	Võ Thị Tổ Nhi					0		
9.6	Võ Văn Dũng					0		
9.7	Võ Thị Xuân					0		
9.8	Đoàn Anh Tinh					0		
9.9	Võ Đồng					0		
9.10	Nguyễn Thị Bảy					0		
9.11	Võ Văn Tâm					0		
9.12	Nguyễn Thị Anh Thu					0		
9.13	Võ Thị Thúy					0		
9.14	Võ Văn Lợi					0		
9.15	Nguyễn Thị Phụng					0		
9.16	Võ Minh Quốc					0		
9.17	Phạm Thị Sự					0		
10	Nguyễn Minh Đức		Kiểm soát viên		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
10.1	Nguyễn Thành Vinh					0		
10.2	Phạm Thị Vân					0		
10.3	Lê Quang Vinh					0		
10.4	Nguyễn Thị Huệ					0		
10.5	Lê Thị Tùng Oanh		CV Ban TCDU			172	0,0000043%	
10.6	Nguyễn Đức Dũng					0		
10.7	Nguyễn Minh Thư					0		
11	Trương Minh Trung		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	7.600	0,00019%	
11.1	Phan Ngọc Thạch					0		
11.2	Võ Thị Xuân Trang					0		
11.3	Trương Minh Xuân Thảo					0		
11.4	Phan Quang Thành					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Công ty CP Thủy điện Geruco Sông Côn					0		Chủ tịch HĐQT
11.6	Công ty CP VRG - Bảo Lộc					0		Chủ tịch HĐQT
11.7	Công ty CP VRG - Đắk Nông					0		Chủ tịch HĐQT
11.8	Công ty CP VRG Phú Yên					0		Chủ tịch HĐQT
12	Trần Thanh Phụng	069C105187	Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q.3, TP. HCM	7.700	0,00019%	
12.1	Trần Xuân Thái					0		
12.2	Chung Mỹ Dung					0		
12.3	Trần Tuệ Hiền					0		
12.4	Trần Đăng Lâm					0		
12.5	Trần Khôi Nguyên					0		
12.6	Nguyễn Trà Giang					0		
12.7	Trần Thị Hoa Mai					0		
12.8	Trần Thị Kim Cúc					0		
12.9	Trần Hồng Phúc					0		
12.10	Trần Ngọc Đức					0		
12.11	Trần Thị Mỹ Hạnh					0		
12.12	Nguyễn Văn Thân					0		
12.13	Phạm Quốc Dũng					0		
12.14	Nguyễn Thị Ánh Ngọc					0		
12.15	Mai Thị Bình Thuận					0		
12.16	Võ Đức Cường					0		
13	Lê Đình Bửu Trí		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trưng, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
13.1	Nguyễn Thị Hoàng Quyên					0		
13.2	Lê Đình Trí Đức					0		
13.3	Lê Đình Trí Quang					0		
13.4	Lê Kim Mai Uyên					0		
13.5	Trương Thị Ngọc Anh					0		
13.6	Lê Kim Vân Anh					0		
13.7	Trương Như Thạch					0		
13.8	Lê Đình Bửu Triển					0		
13.9	Lê Đình Bửu Trung					0		
13.10	Trương Thị Hương Lan					0		
13.11	Nguyễn Văn Hiến					0		
13.12	Lê Thị Ngọc Kim					0		
13.13	Nguyễn Quang Hiến					0		
13.14	Nguyễn Thị Huyền Linh					0		
13.15	Nguyễn Thị Huyền Vy					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14	Huỳnh Kim Nhựt		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	45.300	0,00113%	
14.1	Huỳnh Văn Chuông					0		
14.2	Huỳnh Thị Vũ Muối					0		
14.3	Vương Thị Thu Loan					0		
14.4	Huỳnh Quý Phương					0		
14.5	Huỳnh Bình Dương					0		
14.6	Huỳnh Thị Kim Khánh					0		
14.7	Huỳnh Kim Ngọc					0		
14.8	Vương Văn Xiêm					0		
14.9	Vương Thị Cẩm Loan					0		
14.10	Vương Thống Vũ					0		
14.11	Vương Thị Thanh Kim					0		
14.12	Vương Thị Thanh Nhân					0		
14.13	Vương Quốc Huy					0		
14.14	Công ty CP Cao su Phước Hòa					0		Chủ tịch HĐQT
15	Phạm Hải Dương		Phó Tổng Giám đốc		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	6.800	0,00017%	
15.1	Mai Thị Hương					0		
15.2	Phạm Hương Hải Tiên					0		
15.3	Phạm Hải Sơn					0		
15.4	Nguyễn Huy Hoàng					0		
15.5	Phạm Lâm Ngọc					0		
15.6	Phạm Thị Lệ Uyên					0		
15.7	Phạm Thị Lệ Dung					0		
15.8	Mai Hữu					0		
15.9	Mai Thị Huệ					0		
15.10	Mai Văn Tân					0		
15.11	Mai Thị Lan					0		
15.12	Mai Thị Vân					0		
15.13	Công ty CP Quasa Geruco					0		Chủ tịch HĐQT
15.14	Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam					0		Viện trưởng
16	Hoàng Đôn Huân		Người phụ trách QT		177 Hai Bà Trung, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
16.1	Đinh Thị Cấn					0		
16.2	Trịnh Thị Kim Loan					0		
16.3	Hoàng Mẫn Khánh					0		
16.4	Hoàng Xuân Trúc					0		
16.5	Hoàng Thị Bích Hòa					0		
16.6	Trần Thanh Vân					0		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.7	Bành Thị Thúy Hoa					0		
16.8	Trịnh Lê					0		
16.9	Nguyễn Thị Thạch					0		
16.10	Trịnh Lợi					0		
16.11	Lê Thị Định					0		
16.12	Hồ Thị Phúc					0		
17	Lưu Thị Tố Như		Phụ trách Kế toán		177 Hai Bà Trưng, Q.3, TP. HCM	0	0,00%	
17.1	Nguyễn Thị Vân					0		
17.2	Lưu Bảo Linh					0		
17.3	Lê Thị Hồng Mai					0		
17.4	Lưu Tuấn Cường					0		
17.5	Lê Đạt Duy Phương					0		
17.6	Lương Hồ Nhật Mai					0		
17.7	Lê Đạt Minh Khánh					0		
17.8	Lê Đạt Quang					0		
17.9	Lê Thị Thu Hà					0		
17.10	Lê Thị Thu Thảo					0		
17.11	Lê Đạt Duy Vũ					0		
17.12	Lưu Nguyễn					0		
17.13	Lê Đạt Nhật Tân					0		
17.14	Lê Thị Kim Châu					0		

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
I	Lê Thị Tùng Oanh	Vợ ông Nguyễn Minh Đức – Kiểm soát viên	5272	0,00013%	172	0,0000043%	Bán nhiều đợt trong kỳ

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, QT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 03012683
TẬP ĐOÀN
CÔNG NGHIỆP
CAO SU
VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẬN 3 - TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Công Kha